TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN S** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2024/HS-ST
Ngày 11 - 7 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN S – TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Thạo.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Huy Tuân;

Ông Nguyễn Văn Thuật.

- Thư ký phiên toà: Bà Sầm Thị Thao - Thư ký Toà án nhân dân huyện S, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên toà: Ông Vương Văn P, ông Nguyễn Văn C - Kiểm sát viên.

Ngày 11/7/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Bắc Giang, mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 23/2024/TLST-HS ngày 21/6/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2024/QĐXXST–HS ngày 26/6/2024 đối với bị cáo:

Hoàng Thị C1, sinh năm 1962 tại huyện S, tỉnh Bắc Giang (bị cáo có mặt tại phiên tòa);

Nơi cư trú: Thôn P, xã V, huyện S, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Hưu trí; trình độ học vấn: Lớp 07/10; dân tộc: Tày; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn P1, sinh năm1932 (đã chết) và bà Nông Thị T, sinh năm 1935; chồng: Đỗ Huy B, sinh năm 1958; bị cáo có 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 19/9/2023 Trưởng Công an xã V, huyện S xử phạt hành chính 1.200.000 đồng về hành vi đánh bạc; ngày 25/9/2023, C1 đã chấp hành xong.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Phạm Đăng T1, sinh năm 1964 (vắng mặt);

Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

2. Đặng Văn S, sinh năm 1982 (vắng mặt);

Địa chỉ: Thôn L, xã L, huyện S, tỉnh Bắc Giang.

2.3. Vũ Thị S1, sinh năm 1958 (có mặt);

Địa chỉ: Thôn P, xã V, huyện S, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 27/3/2024, C1 đang ở nhà thì lần lượt có Vũ Thị S1, Phạm Đăng T1, Đặng Văn S đến chơi, mọi người cùng rủ nhau đánh bạc. C1, S1, S, T1 xuống bếp ở tầng hầm nhà C1 đánh bạc bằng hình thức đánh phỏm được thua bằng tiền đến hồi 00 giờ 45 phút ngày 28/3/2024 thì bị Công an xã V, huyện S bắt quả tang.Thu giữ tại chiếu bạc số tiền 520.000 đồng, 01 bộ bài tú lơ khơ (52 quân) và 01 (một) chiếu nhựa. Thu trên người các đối tượng 04 điện thoại di động các loại, số tiền 22.352.000 đồng, 02 xe mô tô.

Tại cơ quan điều tra các đối tượng khai nhận hành vi đánh bạc như sau:

Các đối tượng sử dụng 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, mỗi ván người chơi được chia 09 quân, riêng người chia bài được 10 quân và là người đánh đầu tiên; số quân bài còn lại được úp xuống để ở giữa người chơi; thứ tự đánh theo chiều từ phải qua trái, người giữ 10 quân bài đánh lá đầu tiên, người chơi tiếp theo nếu tạo thành phỏm thì có thể ăn lá bài đó và lấy 01 lá bài bất kỳ trên tay đánh cho người tiếp theo; nếu không tạo thành phỏm thì bốc 01 quân bài úp ở giữa và đánh 01 quân bài bất kỳ trên tay cho người kế tiếp. Lượt chơi như vậy cứ thế tiếp diễn cho đến hết 4 lượt bài (mỗi người chơi được đánh 04 quân bài) hoặc có ai ù (có 03 phỏm, mỗi phỏm có 3 quân bài giống nhau hoặc 3 quân bài cùng chất liên tiếp nhau nhưng chỉ xác định đến quân K) thì kết thúc ván chơi. Người thắng ván bài là người có điểm số thấp nhất hoặc ù ván bài đó. Việc xác định thắng thua theo thứ tự (nhất, nhì, ba, bét) từ người có điểm bài ít nhất đến người có điểm bài cao nhất hoặc có người ù; trường hợp có 02 người bằng điểm nhau thì ai hạ bài trước thì đứng thứ tự cao hơn.

Cách tính điểm như sau: Q A tính là 01 điểm; từ quân 2 đến 10 tính theo thứ tự ghi trên quân bài; các quân J, Q, K tương ứng 11, 12, 13 điểm. Người thắng là người về nhất hoặc ù được thu toàn bộ số tiền của 03 người còn lại theo mức: Người về nhì mất 10.000 đồng; người về ba mất 20.000 đồng; người về bét mất 30.000 đồng; người không có phỏm mất 40.000 đồng; Nếu ù thì người ù thu của 03

người chơi khác mỗi người 50.000 đồng. Tại vòng thứ 4 nếu ai bị ăn quân bài chốt sẽ mất 40.000 đồng.

Hoàng Thị C1 khai có 160.000 đồng sử dụng để đánh bạc và thua hết. Đặng Văn S khai mang theo 21.700.000 đồng, bỏ ra 200.000 đồng để đánh bạc. Khi Công an bắt S đang hòa tiền. Vũ Thị S1 khai mang theo 622.000 đồng, sử dụng 220.000 đồng để đánh bạc. Khi Công an bắt, S1 đang hòa tiền. Phạm Đăng T1 khai mang theo 520.000 đồng, sử dụng 70.000 đồng để đánh bạc. Khi Công an bắt, T1 thắng 40.000 đồng. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc là 520.000 đồng (năm trăm hai mươi nghìn đồng).

Bản cáo trạng số 24/CT–VKS ngày 20/6/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh Bắc Giang truy tố Hoàng Thị Chinh về tội "Đánh bạc" theo khoản 1, Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo C1 và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 50, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106, Điều 292, khoản 1, khoản 4 Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14.

- Xử phạt: Hoàng Thị C1 từ 06 đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc", thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 04 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S luận tội, bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử. Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tiến hành các hành vi tố tụng hợp pháp, bản thân bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên.

Việc vắng mặt của người tham gia tố tụng: Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo C1 khai nhận: Khoảng 00 giờ 45 phút ngày 28/3/2024, tại nơi ở của bị cáo, Công an xã V, huyện S bắt quả tang bị cáo đang có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh phỏm được thua bằng tiền với phương thức thực hiện, số tiền sử dụng cùng với các đối tượng Phạm Đăng T1, Đặng Văn S và Vũ Thị S1, như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động truy tố là đúng. Bị cáo không kêu oan.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản làm việc do Công an huyện S lập hồi 00 giờ 45 phút ngày 28/3/2024 (bút lục số 37- đến 39) các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra (bút lục số 150 đến 162), phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp về thời gian, địa điểm, phương thức thực hiện tội phạm, vật chứng thu giữ được và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Tổng số tiền bị cáo và các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 520.000 đồng (năm trăm hai mươi nghìn đồng) nhưng bị cáo C1 đã đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Đánh bạc", đây là tình tiết định tội quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Như vậy, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: Hoàng Thị C1 phạm tội "Đánh bạc", tội danh và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng số 24/CT–VKS ngày 20/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện S truy tố bị cáo về tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, là khách thể được luật hình sự bảo vệ. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp nhằm sát phạt nhau, thu lợi bất chính. Đánh bạc là tệ nạn gây thiệt hại về tài sản, kinh tế gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, vì vậy cần có bản án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng, phòng ngừa chung.

[3] Xét về nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc, bị Công an xã V xử phạt hành chính.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, trong thời gian công tác được Tổng biên tập B1 tặng bằng khen. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy cho bị cáo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên có đủ điều kiện được hưởng án treo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự và hướng dẫn tại điểm b khoản 2, Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ – HĐTP ngày 15/5/2018 được sửa đổi theo nghị quyết số 01/2022/NQ – HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Xét thấy không cần thiết xử phạt tù giam bị cáo mà xử phạt tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo cũng có đủ cơ sở để giáo dục bị cáo trở thành người tốt, có ích cho xã hội. Ngoài hình phạt chính, do bị cáo là người cao tuổi nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Đối với Phạm Đăng T1, Đặng Văn S và Vũ Thị S1 đều chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hay gá bạc; tổng số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc chưa đủ định lượng cấu thành tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Công an huyện S đã xử phạt hành chính các đối tượng nêu trên là đúng quy định tại Điều 8 Bộ luật Hình sự.

[5] Vật chứng của vụ án: 02 (hai) xe mô tô, 04 điện thoại di động các loại. Kết quả điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không xem xét. Số tiền 520.000đồng thu giữ tại chiếu bạc là tiền đánh bạc nên cần tịch thu sung công. 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, 01 chiếu nhựa các đối tượng sử dụng để đánh bạc nhưng không có giá trị, cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ

liên quancó quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321,Điều 47; Điều 50, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 6565 Bộ luật Hình sự; khoản 1, khoản 2 Điều 106, Điều 292, khoản 1, khoản 4 Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14.1. Xử phạt: Hoàng Thị C1 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc", thời gian thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo C1 cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện S, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát, giáo dục bị cáo được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ của người được hưởng án treo theo quy định tại Điều 87 của Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.2. Xử lý vật chứng: Tịch thu sung công 520.000 đồng (năm trăm hai mươi mươi nghìn đồng); tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, 01 chiếu nhựa.3. Án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hoàng Thị C1.

4. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự./.

Nơi nhận:
- *VKSND tỉnh Bắc Giang;*
- *TAND tỉnh Bắc Giang;*
- *Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang.*
- *VKSND huyện S;*
- *Công an huyện S;*
- *Chi cục THADS huyện S;*
- *Bị cáo; người có QLNVLQ đến vụ án;*
- *Lưu hồ sơ, VPTA.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN T

Nguyễn Xuân Thạo